

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU**  
**CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

| Nội dung             | Thời gian    | Thứ 2                                                                                                                                                                     | Thứ 3                                                                          | Thứ 4                 |
|----------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| Đón trẻ              | 60-70p       | Cô nhắc trẻ chào cô, bố mẹ, cho trẻ xem tranh ảnh, video về 1 số con vật sống dưới<br>Cô cùng trẻ trò chuyện về một số hành vi tốt trong phòng bệnh, và nơi nguy hiểm     |                                                                                |                       |
| Thể dục sáng         | 10-20 phút   | * <b>Nội dung:</b>                                                                                                                                                        | * <b>Mục tiêu:</b>                                                             |                       |
|                      |              | Hô hấp: Gà gáy                                                                                                                                                            | ` Trẻ được hít thở không khí trong lành, trẻ tập                               |                       |
|                      |              | Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước sang 2 bên chân bước...                                                                                                              | đúng động tác.                                                                 |                       |
|                      |              | Bụng: Quay sang trái, sang phải...                                                                                                                                        | * Chuẩn bị:                                                                    |                       |
|                      |              | Chân: Chân đưa ra phía trước... đưa sang ngang...                                                                                                                         | Sân tập sạch sẽ, an toàn...                                                    |                       |
|                      |              |                                                                                                                                                                           | ` Trang phục trẻ gọn gàng thoải mái                                            |                       |
|                      |              |                                                                                                                                                                           |                                                                                |                       |
| Hoạt động học        | 30- 40 phút  | <b>THỂ DỤC</b>                                                                                                                                                            | <b>KPKH</b>                                                                    | <b>PTTCKNXH</b>       |
|                      |              | Bật tại chỗ                                                                                                                                                               | Trò chuyện về động vật                                                         | Bé làm anbum động vật |
|                      |              | Nhảy lò cò 3m                                                                                                                                                             | sống dưới nước                                                                 |                       |
|                      |              | Nhảy lò cò 5m                                                                                                                                                             |                                                                                |                       |
|                      |              | TC: Bịt mắt bắt dê                                                                                                                                                        |                                                                                |                       |
| HĐC ngoài trời       | 30- 40 phút  | <b>QS:</b> Cây ổi, thí nghiệm: trứng chìm, trứng nổi; lao động vệ sinh, cây hoa hồng, cây                                                                                 |                                                                                |                       |
|                      |              | <b>TCVD:</b> Trời tối trời sáng - tung bóng; gieo hạt - về đúng bên; lá và gió - chạy tiếp sức;                                                                           |                                                                                |                       |
|                      |              | <b>CTD:</b> Đồ chơi ngoài trời, phấn, vòng, bóng, hột hạt....                                                                                                             |                                                                                |                       |
| Hoạt động góc        | 40 - 50 phút | * <b>ND:</b> Cho trẻ chơi tự do ở các góc                                                                                                                                 | * <b>MĐYC góc chơi</b>                                                         |                       |
|                      |              | <b>GXD:</b> Xây công viên nước ao cá...                                                                                                                                   | Trẻ biết nhận vai chơi, biết thỏa thuận chơi, xây ghép tạo thành công viên, .. |                       |
|                      |              | <b>GPV:</b> Bác sĩ, cô giáo, bác bán hàng,...                                                                                                                             | Biết giao lưu giữa các nhóm chơi, làm quen với một số con vật                  |                       |
|                      |              | <b>GHT:</b> Học chữ cái, tô màu chữ cái, vẽ, tô màu tranh các con vật..                                                                                                   | Trẻ học các chữ cái, biết cầm bút tô màu các chữ cái in rỗng, vẽ, tô tranh.... |                       |
|                      |              | <b>GÂN:</b> hát các bài hát trong CD                                                                                                                                      | Biết hát các bài hát đúng lời bài hát                                          |                       |
|                      |              |                                                                                                                                                                           |                                                                                |                       |
|                      |              |                                                                                                                                                                           |                                                                                |                       |
| Ăn trưa              | 60-70 phút   | Cho trẻ rửa tay trước khi ăn. Cho trẻ lớn kê bàn ăn cùng cô. Cô chia cơm cho trẻ, cho khách trẻ ăn hết xuất, trong giờ ăn nhắc trẻ không cười đùa. Ăn xong cô cho trẻ xúc |                                                                                |                       |
| Ngủ Trưa             | 140-150 phút | Cô cùng trẻ kê phản, trải chiếu, và lấy gối của mình và nằm ngủ. Cô tạo không gian yên<br>Cô chú ý đến trẻ bé hơn và những trẻ ốm.                                        |                                                                                |                       |
| Ăn bữa phụ           | 20-30 phút   | Sau khi ngủ dậy cho trẻ chơi trò chơi nhẹ nhàng. Cô chuẩn bị bữa ăn phụ cho trẻ sau                                                                                       |                                                                                |                       |
|                      |              | cho trẻ kỹ năng sử dụng đồ dùng ăn uống. Ăn xong cho trẻ đi vệ sinh và xúc miệng.                                                                                         |                                                                                |                       |
| Chơi HĐ theo ý thích | 70-80P       | <b>LQKTM</b>                                                                                                                                                              | <b>TCM</b>                                                                     | <b>Đồng dao</b>       |
|                      |              | Trò chuyện về ĐV sống dưới nước                                                                                                                                           | Xây ao cá                                                                      | Trời mưa, trời gió    |
|                      |              | Chơi tự do ở các góc                                                                                                                                                      | Chơi tự do ở các góc                                                           | Chơi tự do ở các góc  |
|                      |              | Nêu gương cuối ngày                                                                                                                                                       | Nêu gương cuối ngày                                                            | Nêu gương cuối ngày   |
|                      |              |                                                                                                                                                                           |                                                                                |                       |
| Trả trẻ              | 60-70        | Cho trẻ chơi tự do ở các góc chơi, cho trẻ xem video, nghe bài hát trong chủ đề, cô vệ sin<br>phụ huynh về tình hình sức khỏe, học tập của trẻ trong ngày. Cô trả trẻ về  |                                                                                |                       |

Thời gian thực hiện chủ đề: 4 Tuần, từ ngày 22/12/2025 đến ngày 16/01/2026  
Tuần 3 từ ngày 05/01 - 09/01/2026

GV dạy: Lò Thị Tâm

| Thứ 5                                                                                                                                                |  | Thứ 6                                                                      |  | Thứ 7                       |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|----------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------|--|
| nước.cho trẻ chơi tự do ở các góc, hát các bài hát về chủ đề nhánh: "Động vật sống dưới nước"                                                        |  |                                                                            |  |                             |  |
| Biết đội mũ khi ra nắng, biết mặc áo ấm. nhắc trẻ cất đồ gọn gàng.Cô điểm danh trẻ                                                                   |  |                                                                            |  |                             |  |
| <b>Khởi động:</b> Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh rồi chuyển đội hình thành 3 hàng ngang giãn cách đều nhau. |  |                                                                            |  |                             |  |
| <b>Trọng động:</b>                                                                                                                                   |  |                                                                            |  |                             |  |
| `Cô hướng dẫn trẻ tập các động tác hô hấp, tay, chân, bụng... (Mỗi động tác 3l x 8n)                                                                 |  |                                                                            |  |                             |  |
| ` <b>Hồi tĩnh:</b> Cho trẻ chơi trò chơi nhẹ nhàng "Con muỗi, con bọ rùa...",                                                                        |  |                                                                            |  |                             |  |
| `Quốc ca thứ 2, tập thể dục sáng thứ 4,6. Ca múa hát tập thể thứ 3,5 theo nền nhạc các bài hát :                                                     |  |                                                                            |  |                             |  |
| " Rửa mặt như mèo", "Gà gáy le te"...                                                                                                                |  |                                                                            |  |                             |  |
| LQCV                                                                                                                                                 |  | ÂM NHẠC                                                                    |  |                             |  |
| Tập tô i, t, c                                                                                                                                       |  | NDTT:VĐ: Cá vàng bơi                                                       |  |                             |  |
|                                                                                                                                                      |  | NDKH: NH: Lý con sáo sang                                                  |  | Dạy bù thứ 6 ngày 02/1/2026 |  |
|                                                                                                                                                      |  | sông                                                                       |  |                             |  |
|                                                                                                                                                      |  | TCÂN: Ai đoán giỏi                                                         |  |                             |  |
| rau cải.                                                                                                                                             |  |                                                                            |  |                             |  |
| ô tô và chim sẻ - bắt vịt; rồng rắn lên mây - cáo ơi ngủ à.                                                                                          |  |                                                                            |  |                             |  |
|                                                                                                                                                      |  |                                                                            |  |                             |  |
| <b>* Chuẩn bị</b>                                                                                                                                    |  | <b>* Tổ chức hoạt động</b>                                                 |  |                             |  |
| Gạch, nút nhựa, đồ dùng ĐC, cây                                                                                                                      |  | <b>* Thỏa thuận:</b> Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề nhánh"ĐV sống        |  |                             |  |
| hoa, quả,con vật                                                                                                                                     |  | dưới nước. Cô giới thiệu các nhóm chơi, các góc chơi và đồ chơi ở          |  |                             |  |
| Mũ, tranh ảnh về chủ đề ĐV                                                                                                                           |  | các góc chơi, cho trẻ nhận vai chơi về các nhóm                            |  |                             |  |
| rau củ quả,hạt ngô, ...                                                                                                                              |  | <b>* Qúa trình chơi:</b> Trẻ chơi ở các góc chơi, cô chú ý gợi ý. Trẻ liên |  |                             |  |
| Thẻ chữ cái, tranh chữ cái in rộng để                                                                                                                |  | kết giao lưu giữa góc chơi với nhau. Cô bao quát trẻ chơi, cô động         |  |                             |  |
| trẻ tô màu,...                                                                                                                                       |  | viên, gợi ý trẻ chơi                                                       |  |                             |  |
| Xắc xô, phách tre, trống,...                                                                                                                         |  | <b>* Kết thúc:</b> Cô nhận xét từng góc chơi, cùng trẻ thu dọn ĐC          |  |                             |  |
| trẻ nhận biết các món ăn trong bữa ăn quen thuộc, nhắc trẻ mời cô và mời các bạn ăn động viên khuyến                                                 |  |                                                                            |  |                             |  |
| miệng, đi vệ sinh.                                                                                                                                   |  |                                                                            |  |                             |  |
| tĩnh, thoáng mát cho trẻ ngủ để trẻ ngủ ngon giấc, đủ giấc, không để trẻ nô đùa, nói chuyện trong giờ ngủ.                                           |  |                                                                            |  |                             |  |
|                                                                                                                                                      |  |                                                                            |  |                             |  |
| giờ ngủ trưa, nhắc trẻ mời cô, mời bạn ăn, cô động viên trẻ ăn hết suất ăn, không xúc sang cho bạn rèn cho                                           |  |                                                                            |  |                             |  |
|                                                                                                                                                      |  |                                                                            |  |                             |  |
| TCTV                                                                                                                                                 |  | ÔKTC                                                                       |  | Hoàn thiện vở toán          |  |
| Từ mới: con cá, con cua, con tôm                                                                                                                     |  | Ôn các bài hát đã học trong CĐ                                             |  |                             |  |
|                                                                                                                                                      |  |                                                                            |  |                             |  |
| Chơi tự do ở các góc                                                                                                                                 |  | Chơi tự do ở các góc                                                       |  | Chơi tự do ở các góc        |  |
| Nêu gương cuối ngày                                                                                                                                  |  | Nêu gương cuối ngày                                                        |  | Bình cờ phát phiếu bé ngoan |  |
| cho trẻ, nhắc nhở trẻ không được trèo bàn, ghế chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ kết hợp trao đổi với phụ                                             |  |                                                                            |  |                             |  |
|                                                                                                                                                      |  |                                                                            |  |                             |  |